

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY AN GIANG

CHUYÊN ĐỀ

**AN GIANG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG  
BÁC HỒ, BÁC TÔN VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN**

*(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2024)*



DỰ THẢO

An Giang, tháng 01 năm 2024

## LỜI NÓI ĐẦU

Trong sự nghiệp cách mạng vẻ vang nước ta, công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng vô cùng to lớn, vĩ đại. Người dân Việt Nam từ trẻ đến già luôn yêu mến và dành cho hai vị Chủ tịch nước tên gọi rất đặc biệt, đó là “Bác Hồ”, “Bác Tôn” - cách gọi vừa thiêng liêng, tôn kính, lại vừa gần gũi thân thương. Cuộc đời Bác Hồ và Bác Tôn đều có điểm chung là tấm lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, hiến dâng cả cuộc đời mình cho Tổ quốc, suốt đời mưu cầu cho độc lập, tự do và hạnh phúc của Nhân dân, là tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng để các thế hệ học tập, noi theo.

Trả lời ký giả nước ngoài vào tháng 1/1946, Bác Hồ tâm niệm: *“Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”*<sup>1</sup>. Khát vọng cháy bỏng ấy chính là động lực thôi thúc Người ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân. Người đã sáng lập và rèn luyện Đảng ta trở thành đảng mác-xít chân chính, lãnh đạo Nhân dân đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc. Sau khi nước nhà đã giành được độc lập, với cương vị là Chủ tịch nước, Người hết sức chú trọng nhiệm vụ kiến quốc, chăm lo đời sống nhân dân. Trước lúc đi xa, Người còn căn dặn: *“Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân”*<sup>2</sup>.

Là người bạn chiến đấu thân thiết lâu năm, người kế tục xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Tôn Đức Thắng là viên ngọc sáng ngời về đạo đức cách mạng, hiến dâng trọn cuộc đời mình cho Tổ quốc và Nhân dân. Bác luôn sống khiêm tốn, thanh bạch, gần gũi, giản dị, hào hiệp, thiện lương, có mang điều tốt, niềm vui và luôn mong muốn giảm nỗi đau cho đồng bào. Dù bất cứ cương vị nào, Bác Tôn vẫn luôn yêu thương đồng chí, quý trọng đồng bào; dù khó khăn đến đâu cũng không dao động, hết lòng phục vụ Nhân dân.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; trên cơ sở cụ thể hóa chuyên đề toàn khóa và xuất phát từ tình hình thực tế địa phương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiến hành biên soạn Chuyên đề năm 2024 với chủ đề ***“An Giang học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn về chăm lo đời sống nhân dân”***.

Chuyên đề cung cấp những nội dung cơ bản về tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn về chăm lo đời sống nhân dân; khái quát những kết quả chủ yếu, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả và những vấn đề đặt ra cần giải quyết; xác định những nội dung trọng tâm và giải pháp chủ yếu đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn để tiếp tục chăm lo đời sống nhân dân An Giang ngày càng tốt hơn.

Chuyên đề được dùng trong sinh hoạt chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị và được tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xin trân trọng giới thiệu nội dung Chuyên đề đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân tỉnh nhà.

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.CTQG, H.2011, t.4, tr.187.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 15, tr.622.

## ***Phần thứ nhất***

# **TƯ TƯỞNG VÀ TÂM GUỒN CỦA BÁC HỒ, BÁC TÔN VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN**

## **I. BÁC HỒ VỚI VIỆC CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN**

### **1. Quan niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống nhân dân**

Chúng ta đều biết, tin ở dân, chăm lo cho dân, lấy dân làm gốc là một bài học lớn được rút ra từ chiều sâu lịch sử. Tư tưởng nổi bật, cốt lõi, xuyên suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác Hồ là mưu cầu hạnh phúc cho Nhân dân. Người từng nói: *“Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc và hạnh phúc của quốc dân”*<sup>3</sup>. Với tấm lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, khát khao đem lại cuộc sống ngày càng tốt đẹp, ấm no, tự do và hạnh phúc cho Nhân dân đã thôi thúc Bác ra đi tìm đường cứu nước.

Khi đất nước còn trong vòng nô lệ, Nhân dân bị áp bức, bóc lột, kìm kẹp nặng nề, quyền cơ bản và tối thiểu của mỗi con người và dân tộc cũng không có, với phương châm: *“Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn; đấy là tất cả những điều tôi hiểu”*<sup>4</sup>, Nguyễn Ái Quốc đã không quản mọi hiểm nguy, dành hết tâm lực đấu tranh cho nền độc lập của Tổ quốc, tự do và hạnh phúc của Nhân dân. Ý chí, quyết tâm và mục tiêu cao đẹp đó đã giúp Người vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, tìm ra con đường cứu nước, cứu dân.

Đất nước giành được độc lập, Bác Hồ tiếp tục nỗ lực không ngừng nhằm đem lại cho Nhân dân cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Người khẳng định: *“Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”*<sup>5</sup>.

Với tấm lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, Bác Hồ luôn coi việc chăm lo đời sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân là trách nhiệm của Đảng và Nhà nước. Theo Bác, chăm lo đời sống nhân dân chính là làm cho Nhân dân được thực hiện nghĩa vụ và hưởng thụ quyền lợi trong một xã hội tiến bộ, công bằng để Nhân dân thực sự là người chủ trong xã hội mới và ngày càng được thụ hưởng đầy đủ về vật chất và tinh thần.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để chăm lo tốt cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân, trước hết phải xây dựng Nhà nước thực sự là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Chính phủ phải là công bộc của dân. Công việc của Chính phủ phải nhằm một mục đích duy nhất là đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân. Người nói: *“Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”*<sup>6</sup>. Vì vậy, cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của Nhân dân, phải đặt quyền lợi của Nhân dân lên trên hết. Phải lãnh đạo, tổ chức, giáo dục

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.272.

<sup>4</sup> Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1989, tr.45-46.

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.175.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.518.

Nhân dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Dân đủ ăn, đủ mặc thì những chính sách của Đảng và Chính phủ đưa ra sẽ dễ dàng thực hiện. Nếu dân đói, rét, bệnh tật thì chính sách của ta dù có hay mấy cũng không thực hiện được. Người yêu cầu chính phủ phải thực hiện ngay: “1. Làm cho dân có ăn; 2. Làm cho dân có mặc; 3. Làm cho dân có chỗ ở; 4. Làm cho dân có học hành. Cái mục đích chúng ta đi đến là bốn điều đó. Đi đến để dân nước ta xứng đáng với tự do độc lập và giúp sức được cho tự do độc lập”<sup>7</sup>.

Với phương châm các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, Bác Hồ chỉ rõ: Chính phủ ta đã hứa với dân, sẽ gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc. Trong việc kiến thiết nước nhà, sửa sang mọi việc, phải làm dần dần, không thể một tháng, một năm mà làm được hết. Song ngay từ bước đầu, chúng ta phải theo đúng phương châm: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”<sup>8</sup>. Người khẳng định: Đảng và Nhà nước Việt Nam từ Nhân dân mà ra, vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ của Nhân dân, không có lợi ích nào khác lợi ích của Nhân dân.

Tin tưởng vào cơ đồ và tương lai tốt đẹp của dân tộc, Bác Hồ cho rằng, xây dựng và phát triển đất nước sau kết thúc chiến tranh luôn là một nhiệm vụ to lớn, nặng nề và phức tạp mà cũng rất vẻ vang. Đó là một cuộc “chiến đấu” đầy khó khăn để chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng; để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc “chiến đấu” ấy, Đảng và Chính phủ không chỉ cần tiến hành “khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế”; “phát triển công tác vệ sinh, y tế”; “sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của Nhân dân”; “củng cố quốc phòng”,... mà còn phải động viên toàn dân, tổ chức, giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân và tạo điều kiện cho Nhân dân tự xây dựng đời sống ấm no, hạnh phúc của mình, “đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân. Không phải Chính phủ xuất tiền ra làm. Chính phủ chỉ giúp kế hoạch”<sup>9</sup>.

Theo quan điểm Hồ Chí Minh, phát triển kinh tế sẽ góp phần xóa bỏ thực trạng đói nghèo trong xã hội, đồng thời, không ngừng nâng cao đời sống, mức sống của Nhân dân. Một biện pháp hữu hiệu để phát triển kinh tế là tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Cùng với xóa đói nghèo về kinh tế, Người coi đói nghèo về văn hóa, tinh thần cũng là một nguy cơ lớn, một trở lực của phát triển. Do đó, cần đồng thời diệt “giặc đói”, với diệt “giặc dốt”, phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa, gắn mục tiêu đầy đủ về vật chất với tiến bộ về tinh thần. Cần chú trọng phát triển tinh thần yêu nước, văn hóa đạo đức và văn hoá giáo dục, ra sức nâng cao trình độ dân trí cho Nhân dân. Từng bước biến nước ta thành một nước có nền văn hóa cao.

Để phát triển kinh tế và văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, Người nhấn mạnh giải pháp quan trọng trước hết là cần phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong hoạch định, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực thi đường lối phát triển kinh tế, văn hóa. Người yêu cầu các cơ quan đảng, Nhà nước, các cán bộ, đảng viên phải thực hiện đầy đủ và nghiêm túc phương

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.175.

<sup>8</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.64.

<sup>9</sup> Hồ Chí Minh, *Toàn tập, sđd*, t.5, tr.81.

châm: Việc gì có lợi cho dân dù nhỏ cũng phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân dù nhỏ cũng phải hết sức tránh.

## **2. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống nhân dân**

### **2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống nhân dân**

Tư tưởng Hồ Chí Minh là vì con người, do con người, trước hết là vì dân và do dân. Từ lúc còn là người thiếu niên mười lăm tuổi, Người đã sớm hiểu biết và rất đau xót trước cảnh thống khổ của đồng bào, quyết tâm đi ra nước ngoài tìm đường cứu nước, cứu dân.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, vấn đề nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân có điều kiện để hiện thực hóa. Ngày 3/9/1945, ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ cách mạng, Bác Hồ đã xác định 6 nhiệm vụ cấp bách của Chính phủ là: Giải quyết nạn đói; xóa nạn mù chữ; thực hiện tổng tuyển cử theo chế độ phổ thông đầu phiếu; giáo dục lại Nhân dân bằng cách thực hiện CẦN, KIỀM, LIÊM, CHÍNH, xóa bỏ những tệ nạn xấu xa thời thực dân phong kiến để lại; bỏ những thứ thuế vô nhân đạo, cấm hút thuốc phiện; thực hiện tín ngưỡng tự do và lương giáo đoàn kết. Đó thực chất chính là những biện pháp cấp bách nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, đặc biệt là những người lao động.

Một tháng sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính thức dùng cụm từ “*nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân*” khi nhắc nhở các cán bộ trong chính quyền cách mạng: “*Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề đau khổ đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ tới đời sống của dân. Phải chấp đơn, phải xử kiện cho dân mỗi khi người ta đem tới. Phải chăm lo việc cứu tế nạn nhân cho chu đáo, phải chú ý trừ nạn mù chữ cho dân. Nói tóm lại, hết thảy những việc có thể nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân phải được ta đặc biệt chú ý*”<sup>10</sup>.

Bác Hồ cho rằng, sau khi đã tranh được độc lập rồi thì vấn đề kiến quốc là hết sức quan trọng. Vì vậy, cùng với chỉ đạo kháng chiến, Người tập trung vào nhiệm vụ kiến quốc. Kháng chiến và kiến quốc gắn bó chặt chẽ với nhau. Muốn kháng chiến thành công thì phải có sức dân, lòng dân. Muốn có sức dân, lòng dân thì phải chăm lo đời sống của dân.

### **2.2. Đạo đức Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống nhân dân**

Là chiến sĩ cách mạng đầu tranh không mệt mỏi cho tự do, hạnh phúc của Nhân dân, Bác Hồ nhiều lần khẳng định: “*Làm cán bộ tức là suốt đời làm đầy tớ trung thành của Nhân dân. Máy chữ a,b,c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được*”<sup>11</sup>.

Về tư cách người đảng viên, lãnh đạo, Người chỉ rõ: “*Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: Mình vào Đảng để làm đầy tớ cho Nhân dân. Bác nhấn mạnh: Làm đầy tớ Nhân dân chứ không phải làm “quan” Nhân dân*”<sup>12</sup>, không ra lệnh, ra oai, không làm quan cách mạng. Quan điểm “*mỗi đảng viên và cán bộ phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân*” cần được hiểu đích cuối cùng là phục vụ Nhân dân. Bởi vì, “*lãnh đạo là làm đầy tớ Nhân dân và phải làm cho tốt*”<sup>13</sup>. Người giải thích chế

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.51-52.

<sup>11</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.670.

<sup>12</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.292.

<sup>13</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.292.

độc dân chủ và Đảng lãnh đạo rất rõ ràng: “*Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là Nhân dân làm chủ. Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ, từ Trung ương, đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đầy tớ trung thành của Nhân dân*”<sup>14</sup>.

Để thực hiện tốt việc chăm lo đời sống nhân dân, Người yêu cầu phải tẩy sạch bệnh quan liêu mệnh lệnh. Bởi vì nguyên nhân của bệnh ấy là do nhiều cán bộ ta xa dân, nên không hiểu biết tâm lý, nguyện vọng của dân. Khinh dân, cho là “dân ngu khù đen”, bảo sao làm vậy, không hiểu được chính trị, lý luận cao xa như mình, cho dân là dốt không biết gì, mình là thông thái tài giỏi.

Trên cơ sở thâm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin và truyền thống dân tộc, Bác Hồ chỉ rõ, toàn bộ sức mạnh là ở nơi dân. Không có lực lượng Nhân dân, thì việc nhỏ mấy, dễ mấy làm cũng không xong, có lực lượng Nhân dân, thì việc to mấy, khó mấy làm cũng được. Người phê phán những cán bộ, đảng viên sợ Nhân dân phê bình mình, họ không hiểu biết Nhân dân, họ quên rằng Nhân dân cần trông thấy lợi ích thiết thực, không thể lý luận suông, chính trị suông. Bác nói: “*Không yêu thương Nhân dân, họ chỉ biết đòi hỏi Nhân dân, không thiết thực giúp đỡ Nhân dân, thậm chí có nơi cán bộ lừa phỉnh dân, dọa nạt dân*”<sup>15</sup>.

Từ thực tế trên, Bác Hồ yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên: “*Đặt lợi ích của Đảng và của Nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc*”<sup>16</sup>. Người cách mạng phải đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Phận sự của đảng viên và cán bộ là phải tổ chức Nhân dân, lãnh đạo Nhân dân để giải phóng Nhân dân và nâng cao sinh hoạt, đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa cho Nhân dân. Chăm lo đời sống nhân dân là sứ mệnh của Đảng ngay từ khi ra đời. “*Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng*”<sup>17</sup>.

Chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho Nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc. nêu câu hỏi mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì?, Người trả lời: “*Nói một cách giản đơn và dễ hiểu là: Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, trước hết là Nhân dân lao động*”<sup>18</sup>. Từ mục tiêu tổng quát, Người diễn đạt thành những tiêu chí cụ thể: “*Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho Nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xóa bỏ... Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội*”<sup>19</sup>.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Bác Hồ không chỉ ra vào chốn tù tội, xông pha hiểm nghèo, ẩn nấp nơi núi non vì mục đích phấn đấu cho quyền lợi của

<sup>14</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.83-84.

<sup>15</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.176-177.

<sup>16</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.603.

<sup>17</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.289.

<sup>18</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.30.

<sup>19</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.438.

Tổ quốc và hạnh phúc của Nhân dân, mà Người còn lo toan đến tương, cà, mắm, muối cho dân. Người dạy cán bộ, đảng viên tu dưỡng đạo đức không chỉ ở những việc lớn, mà phải quan tâm đến cuộc sống hằng ngày của Nhân dân, từ cái ăn, cái mặc, đi lại, học hành, việc làm, chữa bệnh... Phải biết tiết kiệm từng đồng tiền, hạt gạo của dân. Người cho rằng khi đất nước còn khó khăn, Nhân dân còn thiếu thốn thì Chủ tịch nước mặc áo vá là có phúc cho dân tộc. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đất nước phải trải qua nạn đói khủng khiếp, Người chủ trương tăng gia sản xuất, mỗi người mười ngày nhin ăn một bữa để góp gạo cứu đói và Người cũng đổ lon gạo của mình vào hũ tiết kiệm như mọi người dân.

### **2.3. Phong cách Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống nhân dân**

Bác Hồ kính yêu của chúng ta là con người sinh ra từ Nhân dân, sống giữa lòng dân và cuối đời lại mong muốn trở về với Nhân dân, làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, trẻ em chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi. Người thường nói không có Nhân dân thì không có Bác. Vì thế, trái tim Bác luôn hòa cùng nhịp đập, tâm hồn luôn xót xa trước thân phận của những người cùng khổ, của Nhân dân.

Người luôn luôn coi Nhân dân là chủ, giữ địa vị cao nhất, còn mình chỉ là người đầy tớ trung thành của Nhân dân, phục vụ Nhân dân. Khi được Quốc hội giao giữ vị trí Chủ tịch Chính phủ, Người coi việc “phải gánh chức Chủ tịch là do đồng bào ủy thác”, đảm trách nhiệm vụ Chủ tịch là thực hiện mệnh lệnh của Tổ quốc và Nhân dân. Vì vậy, khi nào “đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui”. Đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* đến giữa chừng, Người dừng lại hỏi: “*Tôi nói đồng bào nghe rõ không?*”; thật bất ngờ nhưng cũng thật dễ hiểu, vì đó là bản tính bình dị, hồn nhiên của Người luôn đề cao đồng bào, không đặt mình đứng trên Nhân dân.

Với quan điểm “dân dĩ thực vi thiên”, nghĩa là dân lấy ăn làm trời, và “có thực mới vực được đạo”, nghĩa là không có ăn thì chẳng làm được việc gì cả. Trong sự nghiệp kiến thiết nước nhà, Người cho rằng “hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”<sup>20</sup>. Người nói: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu cực khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”, Người biến tình thương thành trách nhiệm của bản thân.

Năm 1969, khi tiếp nhà báo Marta Rojas (báo Granma - cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Cuba), Bác đã tâm sự: “Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi. Tôi nghĩ rằng, tôi chưa làm tròn nghĩa vụ cách mạng của tôi đối với đồng bào miền Nam. Mặc dù vậy, tôi biết rằng, đồng bào miền Nam vẫn yêu quý tôi như tôi yêu quý đồng bào. Ở miền Nam, tôi không phải là Chủ tịch Hồ Chí Minh mà là Bác Hồ”.

Là người luôn gương mẫu, nói đi đôi với làm, Bác Hồ nhắc cán bộ, đảng viên rằng: “Gần dân” thì phải tăng cường tiếp xúc với dân. Đặc biệt, khi đi thăm dân, Người không muốn tiệc tùng tốn kém theo kiểu “khách ba, chủ nhà bảy” để mang tiếng với dân, Người cũng phê bình việc liên hoan chè chén, lu bù còn phổ biến ở nhiều địa phương, như bắt đầu cây cũng liên hoan, cây xong cũng liên hoan, rồi huyện về điều tra cũng liên hoan, tiễn cán bộ huyện đi cũng liên hoan, cải tiến cũng

<sup>20</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.402.



liên hoan, nghe nói họp bàn về tiết kiệm cũng liên hoan mấy con lợn... Bác thường kể câu chuyện “có nơi Bác về thăm, cán bộ làm thịt cả một con bò và bảo rằng “để chiêu đãi Hồ Chủ tịch”; thế là họ “ăn” cả Hồ Chủ tịch. Phải tích cực sửa chữa”<sup>21</sup>.

Suốt đời vì nước, vì dân, trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người còn căn dặn: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân”<sup>22</sup>. Người lưu ý thực hiện những nhiệm vụ của thời hậu chiến, tức là sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân ta giành được thắng lợi, đó là: “Đầu tiên là công việc đối với con người”<sup>23</sup>. Đây là những lời dặn dò thể hiện tình nhân ái bao la, chủ nghĩa nhân văn trong sáng, sự biểu cảm của tư duy người cách mạng suốt đời hết lòng, hết sức chăm lo đời sống của tất cả mọi người, đặc biệt là những đối tượng dễ bị tổn thương trong xã hội.

## **II. TẤM GƯƠNG BÁC TÔN VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN**

### **1. Bác Tôn - Cả cuộc đời vì nước, vì dân**

Chủ tịch Tôn Đức Thắng - Nhà lãnh đạo mẫu mực, người cộng sản kiên trung, người bạn chiến đấu thân thiết lâu năm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời - suốt đời phấn đấu, hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Với 92 tuổi đời, gần 70 năm hoạt động cách mạng, được Đảng và Nhà nước phân công giữ nhiều trọng trách, Người đã có những cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, vì độc lập, tự do cho Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng đầy gian lao và nguy hiểm, dù ở bất kỳ cương vị nào, Bác Tôn vẫn luôn luôn sống một cuộc sống khiêm tốn và giản dị, nhân từ và đức độ, trung thực và nghĩa tình, quan tâm, chăm lo đến các tầng lớp nhân dân trong xã hội, làm cho mọi người cảm nhận Bác Tôn gần gũi như một người thân trong gia đình.

Sớm kế thừa truyền thống yêu nước, đoàn kết của dân tộc, tinh thần nghĩa hiệp, mộc mạc, trọng tình người của chất người Nam Bộ và sự hồn hậu, coi trọng tình làng, nghĩa xóm của gia đình, ngay từ những năm tháng tuổi trẻ, Bác Tôn đã sớm bộc lộ tinh thần yêu nước, thương dân, không sợ gian khó, sớm dần thân theo con đường cách mạng. Bác Tôn luôn gần gũi và giúp đỡ, bên vực những con người bình thường, nhất là khi họ gặp phải hoàn cảnh trái ngang, bất công. Khi đang theo học tại trường tiểu học, Bác Tôn đã tổ chức những người bạn thân thiết đứng về phía những học sinh bị đối xử bất công và đấu tranh chống lại những kẻ ỷ thế ăn hiếp người khác. Thậm chí, khi viên đốc học người Pháp bắt phạt vô lý học trò lớp nhút đứng phoir nằng, Bác Tôn đã vận động cả lớp phản đối.

Năm 1920, Bác Tôn đã bí mật tổ chức, tập hợp lực lượng công nhân, thành lập *Công hội bí mật* với mục đích là đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau và đấu tranh chống áp bức bóc lột của chính quyền thực dân, bên vực quyền lợi của công nhân, từng bước chuyển phong trào công nhân Việt Nam từ giai đoạn “tự phát” sang giai đoạn “tự giác”, tạo nên cơ sở xã hội quan trọng để giai cấp công nhân vươn lên tiếp nhận học thuyết cách mạng, khoa học, tiên tiến của thời đại.

<sup>21</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.527.

<sup>22</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.612.

<sup>23</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.616.



Những năm tháng bị tù đầy gian khổ trong ngục tù đế quốc, lòng yêu nước, thương dân vẫn không hề nao núng, mà ngược lại nó đã hun đúc, kết tinh nên trong một con người Tôn Đức Thắng tràn đầy đức hy sinh và tình thương yêu đối với đồng chí, anh em. Hình ảnh người chiến sĩ cách mạng chân chính, gần gũi, biết cách thuyết phục, tổ chức những người tù, chú trọng chăm sóc sức khỏe các bạn tù, đồng thời vững vàng, gan góc trước bọn cai ngục, thậm chí sẵn sàng đưa thân mình hứng chịu những làn roi tàn bạo của kẻ thù để che chở cho đồng chí, đồng đội đã chiếm được sự cảm phục, tin yêu trong nhà tù, dù đó là các chiến sĩ cộng sản, hay những người tù chính trị khác, hoặc tù thường phạm. Bác Tôn đã tham gia sáng lập Chi bộ đặc biệt ở Nhà tù Côn Đảo và trở thành một trong những người lãnh đạo của các tù nhân Côn Đảo. Cùng với các chiến sĩ cộng sản khác, Bác Tôn đã tích cực đấu tranh đòi cải thiện điều kiện sinh hoạt và biến chốn lao tù đế quốc tăm tối, tàn bạo thành trường học cách mạng. Đồng chí Lê Duẩn nhận xét: *“Trong tù đầy vô cùng khắc nghiệt, vậy mà Bác Tôn luôn luôn lạc quan, giữ lòng tin tưởng, sống với anh em chân tình, âm áp”*.

Trải qua nhiều trọng trách được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, Bác Tôn luôn là tấm gương sáng ngời về tinh thần yêu nước; ý chí đấu tranh cách mạng kiên cường; lòng trung thành, tận tụy; đạo đức trong sáng, mẫu mực, đức tính khiêm tốn, giản dị; tình thương yêu đồng chí, đồng bào; tình thân đại đoàn kết toàn dân tộc và tình đoàn kết quốc tế vô sản.

Trong thời gian giữ trọng trách Chủ tịch nước, dù bận rất nhiều công việc, Bác Tôn vẫn quan tâm và bố trí thời gian đi thăm hỏi, động viên các đồng chí thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ. Hàng năm, vào dịp Ngày thương binh, liệt sĩ 27/7, Bác Tôn thường gửi thư thăm hỏi ân cần đến các đồng chí thương binh, bệnh binh, các gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội. Ngày 27/7/1970, đến thăm thương binh, bệnh binh đang điều dưỡng tại Quân khu III, Bác Tôn động viên anh em yên lòng chữa bệnh và nhắc nhở cán bộ, nhân viên điều trị hết lòng chăm sóc, chữa bệnh cho anh em thương binh, bệnh binh. Bác Tôn động viên các gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng và nhắc nhở các cơ quan, đoàn thể, đồng bào các địa phương chấp hành tốt chính sách của Đảng, Nhà nước đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội. Sự quan tâm của vị Chủ tịch nước đối với thương binh, gia đình liệt sĩ không chỉ là mối quan hệ giữa một vị lãnh đạo cấp cao và người dân, mà còn là minh chứng cho mối quan hệ gắn bó, thân tình, nhân ái của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đối với những người đồng chí, đồng bào ruột thịt.

Trước ngày giải phóng năm 1975, một cán bộ chuẩn bị vượt Trường Sơn về Nam công tác, trước khi rời Hà Nội đồng chí đến thăm sức khỏe và chào Bác Tôn. Hôm đó thấy Bác mặc chiếc áo cũ bị rút ngắn, Bác nói thêm một khúc. Đồng chí hỏi: “Bác ơi, làm Chủ tịch nước sao Bác mặc áo cũ nói thế này?”. Bác cười độ lượng trả lời: “Chủ tịch nước mặc áo nói thì dân mới có đủ cơm ăn”. Đồng chí rung rung nước mắt trước tấm lòng yêu nước, lo cho dân của Bác Tôn. Niềm vui và nỗi đau của đất nước chính là nhịp đập chung của trái tim giàu lòng nhân ái, cả cuộc đời chăm lo cho sự nghiệp chung không màng chi danh vọng của Bác Tôn.

Khi đến thăm thương bệnh binh điều trị tại C5 Đoàn 538 tỉnh Nam Hà, Bác Tôn đã tặng chiếc khăn len cho thương binh. Món quà tuy nhỏ bé về giá trị vật chất, nhưng có ý nghĩa lớn lao về tinh thần, thể hiện tình cảm chân thành, gần gũi và sự chăm lo của vị Chủ tịch nước đối với những người con của dân tộc đã công hiến xương máu, hy sinh vì hòa bình, độc lập của đất nước.

Một lần, Bác Tôn đến thăm người bạn tù Côn Đảo năm xưa. Khi đến nhà, thấy người bạn nghèo, tuổi cao nằm co ro trên chiếc giường tre. Bác xót xa ngậm ngùi. Sau khi chuyện trò thăm hỏi, trở về Bác lấy chiếc nệm mút mình vẫn nằm gửi cho bạn. Khi đưa nệm mút nhờ đồng chí thư ký mang đi, Bác nói: *“Hồi ở tù chúng tôi đều phải nằm lạnh. Nay không thể một người ấm, còn một người lại phải nằm lạnh”*.

Một lần khác, khi biết tin một bạn tù cũ đang công tác tại nông trường Lương Sơn, Bác Tôn quyết định đi thăm. Lúc này thấy Bác không được khỏe, anh em bảo vệ có ý ngăn ngại, can ngăn: *“Thưa Bác, Bác không được khỏe. Trước sau thế nào ông ấy cũng sẽ đến thăm Bác”*. Biết ý, Bác Tôn lắc đầu nói: *“Chưa chắc đâu. Có thể bạn bè thấy tôi làm Chủ tịch nước, họ ngại, nên tôi phải đến gặp trước”*. Nói xong, Bác mở cửa xe và ô tô chuyển bánh.

Đồng chí Phạm Tổng Hoàng, người Long Xuyên ra công tác ở Hà Nội, ở gần nhà Bác đến thăm, thấy Bác đang tưới hoa, tưới kiểng, đồng chí ấy nói: *“Bác đưa chậu xách nước cho Bác”*. Bác nói: *“Không được, để Bác tưới, Bác lao động cho khỏe”*. Bác không cho làm thay. Lần khác, đồng chí Hoàng đến gặp lúc Bác đang sửa chiếc xe đạp, liền hỏi: *“Chiếc xe đạp của cô, cậu nào không chữa mà Bác phải hì hục thế này?”*. Bác nói: *“Ô! Xe này của mình đấy, mình sửa chữa để ngày chủ nhật đi thăm bạn bè cũng sống gần đây thôi”*. Đồng chí Hoàng nói: *“Trời ơi! sao Bác không đi ô tô mà làm việc khô như thế!”*. Bác nói: *“Ô! Chỉ có một ngày chủ nhật thôi thì để cho anh lái xe nghỉ ngơi, anh ta còn giúp đỡ gia đình, mình bắt anh ta đi lái xe cho mình nữa thì rất tội”*. Bác luôn quan tâm, chăm sóc đến người khác. Không tự cho phép dành đặc quyền cá nhân. Việc gì làm được thì Bác tự làm, không phiền đến mọi người<sup>24</sup>.

Năm 1978, Bác Tôn đã sang tuổi 90, Trung ương định xây ngôi nhà nghỉ cho Bác ở ngay Hà Nội. Địa điểm được chọn là khuôn viên chùa Trích Sài, phường Bưởi trên bờ Hồ Tây, cảnh vật thật đẹp, yên tĩnh mát mẻ. Nhà đã thiết kế, vật liệu đã chuẩn bị, sắp khởi công thì Bác biết. Bác cho gọi ông Nguyễn Việt Dũng, Chủ nhiệm Văn phòng Phủ Chủ tịch sang hỏi: *“Các anh định xây nhà cho tôi?”*. Ông Việt Dũng làm như không biết: *“Không ạ. Cháu nghe như Phủ Thủ tướng định xây nhà khách ạ”*. Bác nói: *“Thế là chuyện khác, còn nếu định xây nhà cho tôi thì để các anh ở”*, và Bác nói sang chuyện khác. Vậy là kế hoạch bị vỡ.

## **2. Bác Tôn - Tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng**

Bác Hồ từng dạy: *“Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình, có nghĩa”* và chính Bác Tôn đã lĩnh hội chủ nghĩa Mác - Lênin theo tinh thần nhân văn cao cả đó: Bác thương những người ruột thịt trong gia đình, bà con hàng xóm, thương những người thợ cùng làm, cùng cảnh ngộ, thương đồng bào bị bóc lột, đàn áp; sống chí tình, chí nghĩa với đồng chí, bạn bè.

Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng vẻ vang của mình, dù gặp muôn vàn gian nan, thử thách, Bác Tôn vẫn luôn nêu cao tinh thần cách mạng, giữ trọn niềm tin tất thắng vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Người sống khiêm tốn, giản dị, nhân hậu, thủy chung, mẫu mực về đạo đức cách mạng, suốt đời phụng sự Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân. Tấm gương sáng của Bác Tôn là hiện thân tiêu biểu cho tính cách, khí chất, phong thái và nét văn hóa đặc sắc của người Nam Bộ nói chung và An Giang nói riêng: Thương người, luôn hào sảng, trọng nghĩa, bao

<sup>24</sup> Theo hồi ký của đồng chí Phạm Tổng Hoàng (Phó Bí thư Tỉnh ủy Long Châu Hậu).

dung độ lượng, hết lòng vì bạn bè, đồng chí, dũng cảm, mưu trí, vượt mọi khó khăn trở ngại vì nghĩa lớn. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận xét: “Đồng chí Tôn Đức Thắng là một gương mẫu đạo đức cách mạng; suốt đời hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân”<sup>25</sup>. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng khẳng định: “*Di sản quý nhất mà đồng chí Tôn Đức Thắng để lại cho Nhân dân là **chất NGƯỜI Tôn Đức Thắng**, sản phẩm tổng hợp của chất hào hiệp Nam Bộ, chất kiên cường và tài năng sáng tạo Việt Nam, chất tiên phong của giai cấp công nhân, chất cách mạng của người yêu nước, người cộng sản, chất nhân đạo của con người. Tinh túy của chất ấy là lòng yêu nước, thương dân, niềm ưu ái với đồng bào, đồng chí; niềm tin sắt đá vào thắng lợi của cách mạng, mặc dù mọi khó khăn gian khổ, tinh thần một lòng một dạ phục vụ Nhân dân, đức chí công vô tư quên mình, sự khiêm tốn, giản dị, hồn nhiên, trong sáng*”<sup>26</sup>.

Cuộc đời của Bác Tôn là một tấm gương sáng mẫu mực về lối sống khiêm tốn, giản dị, chân thành, gần gũi đồng chí, đồng bào, nói đi đôi với làm, nói ít làm nhiều, gần gũi, hòa mình trong cuộc sống đời thường. Nét nổi bật ở Bác Tôn chính là nhân cách của người cộng sản chân chính: Tấm lòng yêu nước, thương dân, yêu đồng bào, đồng chí, gần gũi thân thương với tất cả mọi người. Giữa Chủ tịch nước và người dân dường như không có khoảng cách. Với gia đình, vợ con, Bác Tôn sống thủy chung, tình nghĩa, thấm thiết, chăm lo chu đáo hết mực; với thân tộc, với quê hương, bạn bè, bà con, Bác Tôn luôn sống trọn vẹn nghĩa tình. Cố giáo sư Trần Văn Giàu cũng khẳng định: Chúng ta không học Bác ở lý luận mà học ở lập trường, nhân cách, cách sống ở đời, v.v...

Là người sớm thoát ly gia đình, xa quê hương hoạt động cách mạng nên tình yêu và nỗi nhớ xứ sở vẫn luôn da diết khôn nguôi trong tâm trí Bác. Được sinh ra và lớn lên tại Cù lao Ông Hổ, tỉnh An Giang, sâu thẳm trong trái tim Bác luôn dành một tình cảm rất tốt đẹp, trân trọng và quý mến cội nguồn quê hương của mình. Bởi chính nơi đây, xuất phát từ truyền thống yêu nước của gia đình, quê hương, từ dòng nước ngọt phù sa sông Hậu đã nuôi dưỡng nên nhân cách cao đẹp của chàng thanh niên Tôn Đức Thắng. Lần đầu sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước, Bác về thăm An Giang trong nỗi bồi ngùi xúc động. Mặc dù hơn 30 năm xa quê hương nhưng Bác Tôn vẫn giữ nét chân chất của người miệt vườn, luôn ân cần, giản dị, thăm hỏi mọi người. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân An Giang luôn ghi nhớ lời tâm sự và căn dặn quý báu của Bác: *Hôm nay, Đảng và Nhà nước cho phép tôi về thăm quê nhà. Chưa bao giờ tôi thấy sung sướng như lúc này, khi cả nước được độc lập tự do, Bắc - Nam thống nhất. Tôi chẳng mong gì hơn là An Giang trở thành tỉnh xuất sắc, giàu mạnh, Nhân dân được ấm no, ai cũng được học hành như Bác Hồ mong muốn trong Di chúc lịch sử của Người.*

Quê hương với Bác Tôn thật thiêng liêng, điều mong mỏi của Bác về sự phát triển của quê hương An Giang trong tương lai cũng chính là mong mỏi của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân An Giang. Vì vậy, xây dựng quê hương An Giang ngày càng ấm no, giàu đẹp, hạnh phúc chính là món quà ý nghĩa nhất dành tặng Bác Tôn.

<sup>25</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11; tr.520.

<sup>26</sup> Phạm Văn Đồng: *Bác Tôn - Nhà cách mạng bất tử*, trong cuốn *Tôn Đức Thắng, người cộng sản mẫu mực, biểu tượng của đại đoàn kết* (Hồi ký), Nxb CTQG, H.2003, tr. 24.

## ***Phần thứ hai***

# **ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG BÁC HỒ, BÁC TÔN ĐỂ TIẾP TỤC CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN AN GIANG NGÀY Càng ẤM NO, HẠNH PHÚC**

## **I. CÔNG TÁC CHĂM LO CHO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**

### **1. Những kết quả đạt được**

Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương, học tập tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân An Giang đã không ngừng đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, phát huy ý chí tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vận dụng sáng tạo những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, đạt được những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân.

Từ một tỉnh thiếu lương thực trong những năm đầu sau giải phóng, đến nay An Giang trở thành một trong các tỉnh đứng đầu cả nước về sản lượng, góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và xuất khẩu, sản lượng lúa duy trì khoảng 04 triệu tấn/năm. GRDP bình quân đầu người năm 2023 ước đạt 60,55 triệu đồng/người/năm.

Từ năm 2021 đến nay, An Giang tập trung nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các dự án Tuyến nối Quốc lộ 91 và Tuyến tránh thành phố Long Xuyên; nâng cấp tải trọng 04 cầu yếu trên Quốc lộ 91; đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng được khởi công; nâng cấp các đường liên tỉnh kết nối An Giang với tỉnh Kiên Giang và Đồng Tháp; nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 941, 949, 943, 955B, 946, v.v..

Hệ thống hạ tầng điện, năng lượng tái tạo được khuyến khích, tạo điều kiện phát triển. Đến nay, toàn tỉnh có 99,93% hộ dân sử dụng điện thường xuyên, an toàn, liên tục. Lưới điện trung thế cơ bản được cấp đến trung tâm xã, phường, thị trấn và đang tiếp tục mở rộng về vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Hệ thống giáo dục quốc dân từng bước hoàn thiện theo hướng giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Đến nay, mạng lưới các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đã phủ kín các xã, phường, thị trấn. Mỗi huyện, thị, thành phố đều có từ 03 đến 06 trường học phổ thông. Cơ sở vật chất giáo dục tiếp tục được đầu tư về cả lượng và chất, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đến nay đạt 50,79%.

Mạng lưới y tế tiếp tục được hoàn thiện, phát triển theo hướng chuyên khoa hóa tuyến tỉnh và y tế phổ cập tuyến cơ sở. Cơ sở vật chất và trang thiết bị khám chữa bệnh tiếp tục được đầu tư, nâng cấp.

Quan tâm đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện thể chế văn hóa. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa An Giang được chú trọng. Các lễ hội truyền thống được giữ gìn, phát huy.

Công tác vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tiếp tục được chú trọng. Đến nay, toàn tỉnh có 91,88% người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Cùng với phát triển kinh tế, công tác an sinh xã hội luôn được cấp ủy, chính quyền đặc biệt quan tâm, thật sự trở thành điểm sáng, niềm tự hào của địa phương. Các doanh nghiệp, mạnh thường quân, nhà hảo tâm, tín đồ tôn giáo và đông đảo các tầng lớp nhân dân... đã tích cực đóng góp công sức, của cải, tham gia cùng chính quyền địa phương hỗ trợ, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

Đến nay, tỉnh đã cơ bản xây dựng hệ thống an sinh xã hội khá đồng bộ, nhất là các chính sách về tạo việc làm, bảo đảm thu nhập tối thiểu cho người dân; cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, chính sách ưu đãi đối với người có công; triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách nhằm giúp đỡ, hỗ trợ cho đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn cũng như một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở, đất sản xuất và giải quyết việc làm, chính sách hỗ trợ các dịch vụ cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các thiết chế văn hóa ở các xã miền núi, vùng sâu nhằm đảm bảo điều kiện thuận lợi cho người dân có nơi sinh hoạt, giao lưu, sáng tạo văn hóa.

Với phương châm: *“Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”*, An Giang đã ban hành và tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, chính sách, mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân như: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang; An Giang chung sức xây dựng nông thôn mới; phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh; Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh An Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược phát triển Giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh; các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề bình quân hằng năm đã đào tạo nghề cho hơn 31.000 lao động, giải quyết việc làm cho lao động, góp phần làm giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị ở mức dưới 4%, đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 68%<sup>27</sup>.

Các chính sách, chương trình, dự án hỗ trợ cho người nghèo, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được ưu tiên đầu tư và phát huy hiệu quả tích cực. Do đó, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều ở An Giang đang có xu hướng giảm qua các năm: Tỷ lệ hộ nghèo ở An Giang năm 2016 là 7,6%, đến năm 2020 giảm còn 4%, thấp hơn so với tỷ lệ của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và thấp hơn 0,8 % so với mức bình quân của cả nước. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giảm từ 1% - 1,2%/ năm, trong đó tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm bình quân từ 3% - 4%/năm, hiện tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh còn 2,75%<sup>28</sup>.

Chương trình hỗ trợ nhà ở cho gia đình người có công, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, phong trào phụng dưỡng “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” ngày càng phát triển sâu rộng, nhận được sự đồng tình, hưởng ứng sâu rộng của các tầng lớp nhân dân. Đến nay, 100% xã, phường, thị trấn làm tốt công tác thương binh liệt sĩ và người có công; các địa phương thực hiện chính sách trợ giúp thường xuyên hàng năm cho hơn 26.000 đối tượng người có công và thân nhân, 100% đối tượng bảo trợ xã hội. Ngoài ra, hàng năm còn phối hợp thực hiện cứu trợ, trợ giúp đột xuất kịp thời

<sup>27</sup> Báo cáo số 3451/BC-SLĐTBXH, ngày 22/12/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

<sup>28</sup> Báo cáo số 3451/BC-SLĐTBXH, ngày 22/12/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

cho đối tượng rủi ro, yếu thế khác và đối tượng nghèo, cận nghèo... qua đó, mức sống hộ gia đình người có công không ngừng được cải thiện và nâng lên.

Phát huy truyền thống “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, được sự quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và đặc biệt là tinh thần nhiệt huyết, thiện nguyện của nhiều tập thể, cá nhân, những năm qua An Giang phát triển đa dạng các mô hình xã hội từ thiện dựa vào cộng đồng, góp phần rất lớn vào công tác an sinh xã hội tại địa phương: Cát nhà Đại đoàn kết, xây cầu, làm đường, các công trình công cộng, nghĩa trang nhân dân... Đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức bàn giao trên 9.136 căn nhà và sửa chữa 3.638 căn nhà Đại đoàn kết, trao học bổng cho trên 27.427 em học sinh nghèo, khánh thành 586 cây cầu giao thông nông thôn, rải đá mi, nâng cấp, sửa chữa lộ giao thông nông thôn trên 11.000 km, lắp trên 510 km đèn đường và khởi công nhiều công trình an sinh xã hội khác... tổng kinh phí ước tính trên 1.000 tỷ đồng; tổ chức thăm, tặng quà cho trên 66.910 hộ gia đình chính sách, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ Mặt trận các thời kỳ, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, trị giá trên 32,4 tỷ đồng; tham gia hàng triệu ngày công lao động (ước tính quy tiền gần 281 tỷ đồng) để phục vụ thực hiện các công trình an sinh xã hội và công tác từ thiện xã hội; vận động người dân hiến đất trên 150 ha (ước tính quy tiền gần 768 tỷ đồng) để làm đường giao thông nông thôn, nghĩa trang nhân dân và công trình công cộng; vận động vật tư để xây dựng các công trình công cộng trong xây dựng nông thôn mới trên 136 tỷ đồng<sup>29</sup>.

Đặc biệt, trước tình hình đại dịch COVID-19 vừa qua, cùng với những chủ trương, chính sách hỗ trợ của nhà nước, tỉnh An Giang đã phát huy tốt tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, “thương người như thể thương thân” của Nhân dân để cùng chăm lo sức khỏe, tính mạng và cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân. Nhiều mô hình thiện nguyện trong cộng đồng đã góp phần giúp cho người dân bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe và ổn định cuộc sống.

## **2. Những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong việc chăm lo đời sống nhân dân**

Việc chăm lo đời sống nhân dân thời gian qua được triển khai thực hiện đồng bộ, thông suốt từ tỉnh đến cơ sở, từ cán bộ, đảng viên và lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Qua đó, xuất hiện ngày càng nhiều những mô hình hay, cách làm sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực, được Nhân dân đồng tình ủng hộ.

### ***Quỹ Vì người nghèo tỉnh An Giang (Mặt trận chủ trì thực hiện)***

Thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong tỉnh hiệp thương, phối hợp với các đoàn thể đăng ký hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo theo địa chỉ cụ thể. Đồng thời, tích cực vận động xây dựng Quỹ “Vì người nghèo”, quỹ cứu trợ và thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

Kết quả giai đoạn 2020 - 2023: Quỹ “Vì người nghèo” các cấp trong tỉnh đã tiếp nhận tiền và hiện vật quy tiền được 274 tỷ 434 triệu đồng và dư trước đó chuyển sang là 32 tỷ 773 triệu đồng, nâng tổng giá trị trên 307 tỷ 207 triệu đồng. Qua đó, chi hỗ trợ được 271 tỷ 792 triệu đồng, cất mới 1.909 căn nhà Đại đoàn kết với số tiền 90 tỷ 707 triệu đồng, sửa chữa 167 căn trị giá 2 tỷ 782 triệu đồng; thăm hỏi, tặng quà cho hộ nghèo 368.823 lượt số tiền 119 tỷ 403 triệu đồng; trợ giúp khó

<sup>29</sup> Báo cáo số 732/BC-MTTQ-BTT, ngày 12/5/2023 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang.

khẩn đột xuất 61.652 trường hợp với số tiền trên 16 tỷ 943 triệu đồng; trợ giúp học sinh học tập được 18.673 em với số tiền 4 tỷ 695 triệu đồng, hỗ trợ khám bệnh cho 9.197 trường hợp với số tiền 3 tỷ 413 triệu đồng; thực hiện chương trình an sinh xã hội trên 33 tỷ 849 triệu đồng.

***Phát động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thực hành tiết kiệm góp phần chăm lo an sinh xã hội (Mặt trận chủ trì thực hiện)***

Trong điều kiện kinh tế của tỉnh còn nhiều khó khăn, nguồn lực từ ngân sách để giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân còn hạn chế. Để giải quyết khó khăn đó, tỉnh chủ trương huy động mọi nguồn lực trong xã hội, trước hết là vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 27-KH/TU, ngày 5/5/2017 về việc phát động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thực hành tiết kiệm, góp phần chăm lo an sinh xã hội. Thực hiện Kế hoạch này, cấp ủy các cấp vận động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thực hành tiết kiệm để tham gia theo hình thức đóng góp tự nguyện, mức vận động mỗi người đóng góp ít nhất 1.000đ/ngày. Trong quá trình thực hiện, các đồng chí cấp ủy viên và lãnh đạo các địa phương, đơn vị luôn thể hiện tính tiên phong, gương mẫu, tự nguyện tham gia đóng góp ở mức cao hơn, từ 500.000 đồng - 2.000.000 đồng/người/năm. Tính đến ngày 15/11/2021, tổng số tiền tiếp nhận từ nguồn tiết kiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức là 99.087.766.515 đồng. Số tiền thu được từ nguồn tiết kiệm này được điều tiết chăm lo cho công tác an sinh xã hội thông qua hỗ trợ các nguồn quỹ như: Quỹ Xã hội công đoàn - chăm lo cho đối tượng đoàn viên công đoàn gặp khó khăn; Quỹ Đèn ơn đáp nghĩa - chăm lo cho các đối tượng chính sách, thương binh, liệt sĩ, gia đình có công; Quỹ Khuyến học - chăm lo cho học sinh nghèo hiếu học; Quỹ Vì người nghèo chăm lo cho hộ nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ.

***Xe chuyển bệnh miễn phí (Hội chữ thập đỏ, cộng đồng)***

Đã từ rất lâu, việc cán bộ, đảng viên và Nhân dân cùng chung sức mua xe ô tô để phục vụ nhu cầu chuyển bệnh nhân nghèo miễn phí là điểm sáng rất đáng tự hào. Toàn tỉnh hiện có trên 200 chiếc xe chuyển bệnh từ thiện, tất cả 11 huyện, thị xã, thành phố đều phát triển mô hình mua xe chuyển bệnh bằng hình thức xã hội hóa.

Trong tổng số trên 200 chiếc xe chuyển bệnh toàn tỉnh, có 180 chiếc xe chuyên dụng, trị giá trên 120 tỷ đồng. Những chiếc xe đã cũ trước đó, khi không còn đảm bảo điều kiện đã được cải tạo thành xe mai táng, chở thuốc nam, vẫn phục vụ cho việc từ thiện. Đến tháng 4 /2022, toàn tỉnh đã chuyển bệnh miễn phí cho 124.458 lượt bệnh nhân, chi phí 8 tỷ 232 triệu đồng, do Nhân dân tự nguyện đóng góp.

Có thể nói, những chuyến xe chuyển bệnh nhanh chóng, kịp thời đã cứu giúp cho hàng ngàn bệnh nhân nghèo vượt qua cơn bạo bệnh. Việc từ thiện nói chung và việc đóng góp mua xe chuyển bệnh nói riêng vì thế đã trở thành nét đẹp nổi bật, đáng tự hào của người dân An Giang.

***Xã hội hóa xây dựng cầu, đường giao thông nông thôn (Sở Giao thông vận tải, các địa phương)***

Một trong những phong trào nổi bật ở An Giang phải kể đến là xã hội hóa xây dựng cầu, đường giao thông nông thôn. Đầu tiên là xã hội hóa xây dựng cầu nông thôn, sau 5 năm thực hiện Đề án xã hội hóa xây dựng cầu giao thông nông thôn (giai đoạn 2016-2020), tỉnh đã xây dựng xong 581 cầu, đạt 120,7% kế hoạch đề ra. Từ năm 2021 đến 2023, tỉnh đã thực hiện và đưa vào sử dụng 102 cầu giao thông nông



thôn. Sự thành công của Đề án xã hội hóa đầu tư xây dựng cầu nông thôn trên địa bàn tỉnh đã làm thay đổi rõ nét diện mạo nông thôn và phục vụ tốt yêu cầu phát triển kinh tế, nâng cao đời sống và sinh hoạt của Nhân dân. Ngoài ra, nhiều địa phương, người dân còn quen thuộc với những chiếc cầu mang tên “Hy vọng” do Tỉnh Đoàn - Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh cùng với Quỹ Hy vọng và Chính quyền, Nhân dân phối hợp thực hiện. Tính đến tháng 10/2023, toàn tỉnh đã triển khai xây dựng 66 cây cầu Hy vọng, với tổng kinh phí hơn 25,5 tỷ đồng.

Đối với việc làm đường, trong khi Nhà nước đầu tư những tuyến giao thông chính, thì các con hẻm, tuyến đường kết nối các hẻm nhỏ, các phum, sóc của đồng bào dân tộc thiểu số Khmer, đường nông thôn ở huyện miền núi, dân tộc vẫn còn nhiều khó khăn. Các địa phương đã sáng tạo phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc, chức việc đứng ra huy động nguồn lực trong dân, cùng sự hỗ trợ của doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân để thực hiện các tuyến đường nhà nước và Nhân dân cùng làm. Đặc biệt, ngày càng xuất hiện nhiều đội lắp vá đường từ thiện để dặm vá, lắp vá nhiều tuyến đường đã bị hư hỏng, xuống cấp, hạn chế tai nạn giao thông.

### ***Quỹ khuyến học, khuyến tài (Hội khuyến học và các địa phương, đơn vị)***

Được sự quan tâm đặc biệt của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp và đặc biệt là sự chung sức, đồng lòng của Nhân dân, hệ thống Quỹ khuyến học, khuyến tài của tỉnh ngày càng phát triển sâu rộng, trở thành điểm tựa vững chắc cho rất nhiều hoàn cảnh khó khăn: Quỹ Học bổng xố số kiến thiết An Giang, Quỹ Học bổng Doãn Tới, Quỹ Tiếp sức tài năng tỉnh, Quỹ Học bổng Nguyễn Văn Hưởng, Quỹ Học bổng Tôn Đức Thắng, Quỹ Học bổng Song Long, Quỹ Học bổng Huỳnh Thiện Nghệ, Quỹ Học bổng Đinh Thiên Lý, Quỹ Học bổng Trí Tuệ, Quỹ Học bổng phần thưởng Hạnh Đức, Quỹ Học bổng cho học sinh nữ vượt khó học giỏi, Quỹ Học bổng Viettel, Quỹ Học bổng CEF Vi mô tài chính... Ngoài ra, còn nhiều quỹ học bổng khuyến học không cố định, không gắn tên chính thức... do các ngành, nhóm hội giáo viên, cựu học sinh, ngoại kiều lập ra để hỗ trợ học sinh, sinh viên.

Từ chỗ luôn bị động trong công tác vận động kinh phí chăm lo cho hoạt động khuyến học, đến nay toàn tỉnh cơ bản đã chủ động được nguồn lực. Số tiền vận động được gửi vào ngân hàng, sau đó thu lãi để hỗ trợ công tác khuyến học, khuyến tài. Đây là nguồn hỗ trợ, động viên rất quan trọng, trao cơ hội học tập cho hàng ngàn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vươn lên thực hiện ước mơ, hoài bão của mình. Theo thống kê chưa đầy đủ, giai đoạn 2007- 2016, toàn tỉnh đã vận động số tiền gần 230 tỷ đồng; tổ chức cấp phát học bổng, hỗ trợ học tập cho 437.058 lượt học sinh, sinh viên, giáo viên (HS-SV, GV) có hoàn cảnh khó khăn vượt khó. Giai đoạn 2017-2022, số tiền đóng góp, ủng hộ cho quỹ tăng lên gần 156 tỷ đồng, tổ chức cấp phát học bổng, hỗ trợ cho 340.338 lượt HS-SV, GV.

### ***Bếp ăn từ thiện và các mô hình thiện nguyện khác (Cộng đồng)***

Phát huy truyền thống “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, “một miếng khi đói bằng một gói khi no”, các mô hình bếp ăn từ thiện và thiện nguyện vì cộng đồng ngày càng phát triển, lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, được đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ghi nhận, ủng hộ, đánh giá cao. Các bếp ăn từ thiện, các bếp ăn “0 đồng”, gian hàng “0 đồng”, ATM gạo, cung cấp suất ăn, nước uống miễn phí ở các bệnh viện, khám chữa bệnh miễn phí, v.v.. chính là điểm tựa cho những mảnh đời cơ nhỡ, cứu cánh cho những hoàn cảnh khó khăn. Đây là những việc làm rất có ý nghĩa, không chỉ làm ấm lòng

những phận đời cơ nhỡ, khó khăn mà còn góp phần vun đắp tình thương yêu đồng bào, lễ sống tốt đẹp của dân tộc và quê hương An Giang.

Bên cạnh việc lo cái ăn, cái mặc cho những người có hoàn cảnh khó khăn, nhiều tổ chức, cá nhân còn dành tình cảm, thời gian, tâm huyết, công sức, nguồn lực để tham gia “Tổ cát nhà từ thiện”, “Tổ đổ cột bê-tông, cất nhà Đại đoàn kết”, góp phần chăm lo nơi ăn, chốn ở cho người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Những người nông dân chân chất, mộc mạc, một nắng hai sương trên ruộng đồng, dù cuộc sống chưa hết khó khăn nhưng vẫn sẵn sàng hiến đi phần đất đai sinh kế của bản thân, gia đình để làm đường, cất trường học, bệnh viện, tham gia xây dựng nghĩa trang nhân dân, v.v.. Ai có nhiều đóng góp nhiều, ai có ít đóng góp ít, không có vật chất thì đóng góp bằng những ngày công lao động, hoặc bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, như: Chạy xe hút đinh trên các tuyến đường; vá xe miễn phí; tự nguyện vá đường v.v... Đó chỉ là một vài điển hình tiêu biểu, những bông hoa đẹp trong vô số những tấm gương người tốt, việc tốt - đủ mọi thành phần, lứa tuổi, tôn giáo, dân tộc, v.v.. Tất cả đều xuất phát từ tình cảm, từ tấm lòng đối với đồng bào, luôn hướng những giá trị đích thực của “chân, thiện, mỹ” để làm cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn. Đây thật sự là thành tích rất đáng trân trọng, tự hào và cần tiếp tục nhân rộng, phát huy.

### **3. Những vấn đề đặt ra cần giải quyết**

Bên cạnh những kết quả và thành tựu đạt được, công tác chăm lo đời sống nhân dân cũng đặt ra một số vấn đề cần quan tâm giải quyết:

*Thứ nhất, sự phát triển kinh tế - xã hội chưa được tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh.* Tốc độ tăng trưởng kinh tế nhìn chung còn thấp, nông nghiệp chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế, khả năng cạnh tranh của sản phẩm chưa cao. Cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động chuyển dịch còn chậm. Đổi mới mô hình tăng trưởng còn chậm và chưa rõ nét; năng suất lao động còn thấp, tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa vào thâm dụng tài nguyên và lao động phổ thông. Thiếu nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp, thiếu nền tảng để phát triển bền vững khu vực công nghiệp... Điều này đã tác động tiêu cực đến chất lượng tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động ở địa phương.

*Thứ hai, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn lạc hậu, thiếu đồng bộ, gây khó khăn cho việc thu hút đầu tư, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống nhân dân.* An Giang cách xa các trung tâm kinh tế, xuất nhập khẩu lớn của cả nước; trong khi, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông thủy bộ kết nối giữa tỉnh với các tỉnh, thành còn rất yếu và thiếu, đầu tư thiếu đồng bộ, dẫn đến chi phí logistics tăng cao, tốn nhiều thời gian vận chuyển hàng hóa, làm giảm khả năng cạnh tranh các mặt hàng nông sản của tỉnh và đây cũng là nguyên nhân chính dẫn đến hạn chế trong thu hút vốn đầu tư, nhất là vốn FDI.

*Thứ ba, thu nhập bình quân đầu người nhìn chung còn thấp so với mặt bằng chung của khu vực và cả nước.* Cả GRDP đầu người và thu nhập bình quân đầu người tại An Giang đều thấp hơn so với mặt bằng chung của vùng và cả nước. Năm 2020, GRDP/người của An Giang 46,6 triệu đồng - bằng 83% của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, 72% của cả nước; thu nhập bình quân đầu người một tháng năm 2020 của tỉnh là 3.338 ngàn đồng - bằng 86,2% của vùng, 78,6% của cả nước.

*Thứ tư, sự gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế với nâng cao đời sống nhân dân đôi khi chưa chặt chẽ, đồng bộ.* Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và sự quan tâm của một

số cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đối với nâng cao đời sống nhân dân đôi khi chưa thường xuyên, đúng mức, chưa trở thành phong trào sâu rộng. Các chính sách thiên về hỗ trợ là chính, chưa quan tâm đúng mức việc động viên, khích lệ, giáo dục và tổ chức Nhân dân phát triển kinh tế, xóa bỏ tập quán lạc hậu, nâng cao đời sống. Hiệu quả của một số chương trình, dự án đối với nâng cao đời sống nhân dân chưa rõ nét.

*Thứ năm, chất lượng nguồn nhân lực nhìn chung còn thấp.* Một bộ phận nhân dân thiếu ý chí, quyền tâm phấn đấu, chưa thật sự tiết kiệm, còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách của nhà nước và hỗ trợ của cộng đồng. Những đối tượng khó khăn, nhất là ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa thường có xu hướng cho con em nghỉ học sớm, điều này dẫn đến vòng luẩn quẩn: “nghèo - không đi học - không có nghề - càng nghèo” từ thế hệ này sang thế hệ khác. Ngoài ra, một số phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội, v.v.. chính là những rào cản trên con đường vươn tới ấm no, hạnh phúc và phát triển toàn diện của một bộ phận người dân.

*Thứ sáu, trong những năm gần đây, do tác động của tình hình đại dịch COVID - 19 và diễn biến phức tạp của tình hình thế giới nên điều kiện phát triển kinh tế của nước ta nói chung và An Giang nói riêng gặp nhiều khó khăn, thất nghiệp và thiếu việc làm gia tăng, thu nhập và đời sống của một bộ phận nhân dân bị ảnh hưởng, nhất là lao động nghèo.* Trong khi đó, công tác giảm nghèo tuy đạt nhiều kết quả nổi bật, nhưng chưa thật sự bền vững; đời sống một bộ phận nhân dân ở vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn; nguồn lực cho an sinh xã hội và phúc lợi xã hội tuy được quan tâm phát triển nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tế, việc bao phủ và mức độ hỗ trợ còn thấp.

Ngoài ra, tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thiên tai, sạt lở bờ sông, tai nạn giao thông, tội phạm và các loại tệ nạn xã hội, ô nhiễm môi trường, v.v.. cũng gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân.

## **II. ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG BÁC HỒ, BÁC TÔN ĐỂ TIẾP TỤC CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN AN GIANG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Nội dung học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn**

Qua tìm hiểu tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn về chăm lo đời sống nhân dân, xuất phát từ tình hình thực tế địa phương, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân An Giang quyết tâm học tập và làm theo qua một số nội dung chủ yếu sau:

*Thứ nhất, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội xác định chăm lo đời sống nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và thực hiện với quyết tâm chính trị cao hơn.* Theo đó, các cấp ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp, các địa phương, cơ quan, đơn vị có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nhằm không ngừng nâng cao đời sống của vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tập trung mọi nỗ lực, huy động tốt các nguồn lực của Nhà nước và cộng đồng xã hội để xây dựng quê hương An Giang ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn để Nhân dân có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc hơn. Xác định đây là nhiệm vụ rất to lớn, nặng nề và phức tạp, là một cuộc chiến đấu không lờ, lâu dài, khó khăn, vất vả chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi; cho nên cần phải kiên trì, bền bỉ, sáng tạo, làm từng bước và phải dựa vào sức mạnh của Nhân dân mới có thể giành thắng lợi.

*Thứ hai, mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự thương yêu, quý trọng, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm và là công bộc của dân. Chăm lo đời sống nhân dân là sứ mệnh của Đảng ngay từ khi ra đời. Noi gương Bác Hồ, Bác Tôn, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn khắc sâu lời dạy vàng ngọc của Người: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”<sup>30</sup>; đặt lợi ích của Đảng và của Nhân dân lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình; hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân; luôn khắc sâu vào tâm trí mình đạo lý “yêu nước, thương dân”, phải “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân”. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, thật sự là công bộc của dân.*

*Thứ ba, chăm lo đời sống nhân dân trước hết là giải quyết các vấn đề thiết thực liên quan đến cuộc sống hàng ngày của Nhân dân. Cán bộ, đảng viên tu dưỡng đạo đức không chỉ ở những việc lớn, mà phải quan tâm đến cuộc sống hàng ngày của Nhân dân, từ cái ăn, cái mặc, đi lại, học hành, chữa bệnh, vệ sinh, vui chơi, giải trí.... Phải biết tiết kiệm từng đồng tiền, hạt gạo của dân. Vì vậy, những chủ trương, chính sách, kế hoạch, đề án... của tỉnh trên mọi lĩnh vực phải nhằm mục đích cuối cùng và duy nhất là chăm lo đến đời sống nhân dân. Cán bộ, đảng viên từ tỉnh đến cơ sở phải hết sức quan tâm đến đời sống nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên phải khắc sâu lời dạy của Bác Hồ: “*Mình vào Đảng để làm đầy tớ cho Nhân dân. Bác nhấn mạnh: Làm đầy tớ Nhân dân chứ không phải làm “quan” Nhân dân*”<sup>31</sup>, không ra lệnh, ra oai, không làm quan cách mạng. Mỗi đảng viên và cán bộ phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân cần được hiểu đích cuối cùng là phục vụ Nhân dân.*

*Thứ tư, việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm; việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh, tẩy sạch bệnh quan liêu mệnh lệnh. Trong nhận thức và hành động, mỗi cán bộ, đảng viên tuyệt đối không xâm phạm đến lợi ích, quyền lợi hợp pháp, không xúc phạm Nhân dân. Nêu cao ý thức tôn trọng và giữ gìn của công và của Nhân dân. Không được phung phí thời gian, nhân lực vật lực của dân, khi huy động nên vừa phải, không nên nhiều quá lãng phí vô ích. Phải khôn khéo tránh điều gì có hại cho đời sống nhân dân, phải biết giúp đỡ Nhân dân. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và kịp thời giải quyết những khó khăn, bức xúc của dân.*

*Thứ năm, dựa vào dân, đem tài dân, sức dân, của dân, trí dân để làm lợi cho dân. Mục đích của phát triển kinh tế - xã hội suy đến cùng là phục vụ Nhân dân, do đó phải động viên toàn dân, dựa vào dân, biết phát huy sức người, sức của, tinh thần làm chủ, tổ chức và giáo dục Nhân dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của Nhân dân và tạo điều kiện cho Nhân dân tự xây dựng đời sống ấm no, hạnh phúc của mình. “Đảng và Nhà nước ta dùng lực lượng của Nhân dân để xây dựng cho Nhân dân một đời sống ngày càng sung sướng. Đó là chủ nghĩa xã hội”<sup>32</sup>. Nhân dân là gốc, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển kinh tế.*

<sup>30</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.289.

<sup>31</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.292.

<sup>32</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 432.

*Thứ sáu, phương thức hữu hiệu nhất để chăm lo đời sống nhân dân là tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.* Phát triển kinh tế sẽ góp phần khắc phục tình trạng đói nghèo trong xã hội, đồng thời, không ngừng nâng cao đời sống, mức sống của Nhân dân. Một biện pháp hữu hiệu để phát triển kinh tế là tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Mỗi cán bộ, đảng viên cần gương mẫu tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế gia đình và triệt để thực hành tiết kiệm, nhất là tiết kiệm thời gian, tiền của, công sức, tài sản của bản thân, Nhà nước và của Nhân dân. Thường xuyên tuyên truyền, lãnh đạo, giáo dục cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hành tiết kiệm, phát huy ý chí tự lực tự cường, giải phóng tư tưởng an phận, không ngừng nỗ lực vươn lên để xây dựng cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

### ***2.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, điều hành của chính quyền trong việc chăm lo đời sống nhân dân***

Trong điều kiện hòa bình, xây dựng, chăm lo đời sống nhân dân là mục đích thiêng liêng, trực tiếp, là một nội dung quan trọng trong hoạt động của Đảng và các cơ quan nhà nước, là vấn đề quyết định sự tín nhiệm và gắn bó của Nhân dân đối với Đảng, là một động lực to lớn tạo ra phong trào hành động cách mạng của quần chúng. Vì vậy, các cấp ủy, chính quyền cần nhận thức sâu sắc hơn nữa ý nghĩa quan trọng và tính cấp bách của vấn đề chăm lo đời sống nhân dân. Công tác chăm lo đời sống nhân dân phải thật sự trở thành nhiệm vụ chính trị trung tâm, là thước đo và tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và mỗi cán bộ, đảng viên đối với Nhân dân. Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về vấn đề này, có biện pháp cụ thể và tích cực đảm bảo đời sống nhân dân trên địa bàn, trước hết là đảm bảo việc làm, chăm lo cái ăn, ở, mặc, chăm sóc sức khỏe, việc học hành... của Nhân dân. Nếu như những nhu cầu, lợi ích chính đáng, thiết yếu của người dân không được quan tâm thỏa đáng thì tính tích cực của họ sẽ không thể phát huy được.

Kiên trì thực hiện phương châm Nhân dân là trung tâm, là chủ thể, đảm bảo và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân là mục tiêu cao nhất. Quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện những chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, trước hết phải hướng đến mục tiêu phục vụ Nhân dân, quan tâm đến lợi ích thiết thực của Nhân dân, nâng cao đời sống của Nhân dân. Đối với những chủ trương, chính sách có quan hệ trực tiếp đến đời sống của Nhân dân, cấp ủy, chính quyền cần lắng nghe ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định. Động viên, tổ chức Nhân dân tham gia rộng rãi và thường xuyên hơn việc quản lý kinh tế, xã hội, nhất là các công trình phúc lợi cộng đồng.

Lãnh đạo cấp ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp, địa phương, đơn vị chủ động tiến hành rà soát, điều tra, khảo sát để nắm chắc tình hình đời sống nhân dân trên địa bàn, nhất là những đối tượng chính sách, những hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả. Những trường hợp vượt ngoài khả năng, thẩm quyền thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Tuyệt đối không để Nhân dân trên địa bàn bị thiếu ăn, thiếu mặc, không có chỗ ở, không được học hành, không được chăm sóc sức khỏe khi ốm đau, v.v.. Năm 2024 và những năm tiếp theo, mỗi ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải có chương trình,

kế hoạch thật chu đáo, thiết thực để cùng chung tay chăm lo đời sống nhân dân. Quá trình thực hiện phải có địa chỉ, đối tượng cụ thể và đảm bảo hiệu quả, tránh phô trương, hình thức.

Chú trọng lãnh đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, tổ chức Nhân dân nêu cao ý thức tự lực tự cường, ra sức phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, xóa bỏ các tập quán lạc hậu, tránh xa các loại tệ nạn xã hội, v.v.. để từng bước phát triển kinh tế, nâng cao đời sống. Cái gì cũ mà xấu, thì phải tuyên truyền, giáo dục Nhân dân bỏ đi (lười lao động, rượu chè, cờ bạc, vệ sinh không tốt, mê tín dị đoan...); cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý (tiệc tùng, cưới hỏi...); cái gì cũ mà tốt, thì phải khuyến khích phát triển thêm (siêng năng, tiết kiệm, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, vị tha, sẵn lòng vì công ích...); cái gì mới mà hay thì động viên Nhân dân làm (áp dụng kỹ thuật mới, đổi mới sáng tạo)... Trách nhiệm của Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội là phải tuyên truyền, hướng dẫn, động viên và tổ chức Nhân dân thay đổi những thói quen lạc hậu, sửa đổi những việc rất cần thiết, phổ thông, thường ngày của mọi người như sửa đổi cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại, cách làm việc. Làm thế nào cho đời sống nhân dân ngày càng ấm no, đầy đủ và hạnh phúc hơn.

Gắn việc học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn về chăm lo đời sống nhân dân với thực hiện nhiệm vụ chính trị cụ thể của mỗi cơ quan, địa phương, đơn vị và cá nhân. Đưa nội dung này vào chương trình, kế hoạch cụ thể của cơ quan, địa phương, đơn vị và cá nhân hàng năm, hàng quý, nhất là thành chuyên đề sinh hoạt tại chi bộ gắn với nhiệm vụ chuyên môn, bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền và mỗi cán bộ, đảng viên.

Tăng cường nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của Nhân dân. Tập trung giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc được dư luận và Nhân dân quan tâm, nhất là những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, giải quyết tốt các thủ tục hành chính, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp của Nhân dân.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Nhân dân tự do sản xuất, kinh doanh theo pháp luật, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân.

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 25-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 22-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 08-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 06-CT/TU về tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa chăm lo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 28-NQ/TU về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh, v.v..

## ***2.2. Khai thác và phát huy tốt mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tăng tốc phát triển kinh tế***

Các địa phương tập trung mọi nỗ lực, khai thác và phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh, huy động mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế và toàn xã hội để tăng tốc phát triển kinh tế, tránh nguy cơ tụt hậu.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng ưu tiên đầu tư phát triển công nghiệp và thương mại - du lịch dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chú trọng phát triển du lịch sinh thái, du lịch tâm linh và tăng tốc phát triển kinh tế số, kinh tế đêm. Đồng thời, phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, gắn với phát triển du lịch và bảo vệ môi trường.

Quan tâm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tổ chức thực hiện thật tốt các chính sách ưu đãi của Trung ương và của tỉnh để tăng cường mời gọi, thu hút đầu tư. Nghiên cứu đơn giản hoá các thủ tục hành chính, công khai minh bạch, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp cả trong và ngoài địa phương phát triển sản xuất kinh doanh. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp và tránh gây phiền hà, khó khăn cho doanh nghiệp.

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU, ngày 15/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về “Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh An Giang; nhanh chóng triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm của tỉnh và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là ưu tiên đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Dự án đầu tư xây dựng tuyến nối Quốc lộ 91 và tuyến tránh thành phố Long Xuyên, các tuyến giao thông liên vùng.

Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các tỉnh, thành trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh vùng Đông Nam Bộ để khai thác tối đa các thế mạnh của địa phương. Tăng cường mời gọi các nhà đầu tư uy tín, có năng lực thực hiện các dự án quy mô lớn, công nghệ hiện đại trên địa bàn. Tiếp tục đề xuất, kiến nghị Trung ương hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## ***2.3. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc chăm lo đời sống nhân dân***

Mỗi cán bộ, đảng viên trước hết cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, luôn tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, giúp dân và có trách nhiệm với đời sống nhân dân. Xác định chăm lo đời sống nhân dân là nhiệm vụ chính trị đặc biệt, là tiêu chí quan trọng hàng đầu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Chủ động, tích cực trong thực hiện các chương trình, kế hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, bảo vệ môi trường; phát huy sức dân, huy động Nhân dân tham gia thực hiện các mục tiêu đề ra vì lợi ích của Nhân dân.



Tự giác thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; nói đi đôi với làm, tạo uy tín tốt nhất trong Nhân dân, làm gương để Nhân dân noi theo. Hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, vì lợi ích của Nhân dân. Không làm bất cứ việc gì có hại cho Đảng, cho đất nước và Nhân dân. Lấy ấm no, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm niềm vui và là mục tiêu phấn đấu.

Thực hành phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả. Tích cực, khẩn trương giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài trong Nhân dân. Nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của Nhân dân. Bản thân không tham nhũng, tiêu cực và kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện đúng các quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực hành công vụ, trong quan hệ với Nhân dân; tích cực tham gia các chương trình mục tiêu, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội do Đảng, Nhà nước đề ra; phát động, làm gương và giúp đỡ Nhân dân phát triển kinh tế, nâng cao đời sống.

Nêu gương về đức khiêm tốn, giản dị; tác phong sâu sát thực tế, gần gũi để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng, trước hết trong tổ chức, cơ quan, đơn vị công tác và nơi cư trú.

Nêu cao ý thức phục vụ Nhân dân; làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, chủ động đối thoại với Nhân dân và cán bộ dưới quyền. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện vô cảm, quan liêu, cửa quyền, hách dịch và các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

#### ***2.4. Tiếp tục nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả***

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quan tâm lãnh đạo, định hướng, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để tiếp tục phát triển, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực trong việc chăm lo đời sống nhân dân như: Quỹ Vì người nghèo, Mô hình cát nhà đại đoàn kết, xe chuyển bệnh miễn phí, bếp ăn tình thương, Quỹ khuyến học - khuyến tài, Quỹ Xã hội công đoàn, xây cầu, làm đường giao thông nông thôn, khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, nhận đỡ đầu các học sinh, sinh viên nghèo, nghĩa trang nhân dân và các mô hình thiện nguyện khác, v.v.. Tiếp tục khuyến khích, động viên cả về vật chất và tinh thần để các mô hình thiện nguyện phát triển đúng hướng, ổn định, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm lo đời sống cho Nhân dân, thực hiện tốt phương châm “vận động đúng đối tượng, đóng góp đúng sức mình, sử dụng đúng mục đích” để thu hút nhiều thành phần xã hội tham gia. Lồng ghép công tác an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, các cuộc vận động với các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Đổi mới cách thức hỗ trợ theo hướng linh hoạt, lấy người nghèo, người yếu thế trong xã hội làm trung tâm, hỗ trợ các công trình dân sinh, cung cấp tư liệu sản xuất phù hợp, mang tính dài hạn để tăng gia sản xuất, thoát nghèo bền vững.

Tăng cường vận động nguồn tài trợ ngoài ngân sách nhà nước đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, quan tâm hỗ trợ các địa bàn biên giới, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giúp hộ nghèo, hộ khó khăn phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, tiếp cận ngày càng tốt hơn các dịch vụ về giáo dục, y tế, nhà ở, nước sinh hoạt, thiết chế văn hóa ở cơ sở... nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

### ***2.5. Phát động phong trào thi đua chăm lo đời sống nhân dân***

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức phát động, triển khai thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua sâu rộng trong mỗi đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân chung tay chăm lo đời sống nhân dân. Yêu cầu mỗi tập thể, cá nhân phải có kế hoạch cụ thể, thiết thực để cùng đồng hành chăm lo tốt đời sống nhân dân, đảm bảo cho mọi người có cuộc sống ngày càng no ấm, văn minh, an toàn và tiến bộ.

Định kỳ tiến hành sơ, tổng kết; biểu dương, khen thưởng, khích lệ kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong việc chăm lo đời sống nhân dân, nhất là các doanh nhân thành đạt, mạnh thường quân, nhà hảo tâm, những người có uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, v.v..

Tiếp tục phát huy vai trò trách nhiệm cá nhân, hộ gia đình, người lao động, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc nâng cao đời sống nhân dân, tạo điều kiện để người dân nâng cao khả năng tự bảo đảm các điều kiện sống tốt hơn, góp phần tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế, thực hiện công bằng, tạo sự đồng thuận xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Xây dựng và phát triển các mô hình giúp nhau phát triển kinh tế gia đình ở cộng đồng dân cư.

Phát triển đa dạng các mô hình xã hội từ thiện, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia giúp đỡ những người yếu thế. Coi trọng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, công tác vệ sinh môi trường, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; xây dựng gia đình hạnh phúc.

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, có hệ thống bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động các nội dung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Bác Hồ, Bác Tôn để cán bộ, đảng viên, Nhân dân học tập, làm theo và nêu gương, nhất là trong việc chăm lo đời sống nhân dân.

Tăng cường nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng và đời sống của các tầng lớp nhân dân, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, dân tộc, tôn giáo. Coi trọng lợi ích trực tiếp của người dân; huy động sức dân phải đi đôi với bồi dưỡng sức dân; những gì có lợi cho dân thì hết sức làm, những gì có hại cho dân thì hết sức tránh. Nói đi đôi với làm, làm gương để Nhân dân noi theo.

Chú trọng việc lựa chọn, xây dựng và thường xuyên tuyên truyền sâu rộng những tập thể, cá nhân điển hình, những cách làm hay trong học tập, làm theo Bác về sự tận tâm, tận lực phục vụ, chăm lo đời sống nhân dân để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và có hình thức kỷ luật nghiêm những cơ quan, địa phương, đơn vị, cá nhân thờ ơ, vô cảm, không thực hiện tốt nhiệm vụ chăm lo đời sống nhân dân hoặc gây bức xúc, phiền hà, những nhiễu Nhân dân.

## **2.6. Khơi dậy, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực tự cường và sự phấn đấu, nỗ lực của Nhân dân**

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, nhưng không phải ở đâu và lúc nào quần chúng nhân dân cũng làm được cách mạng. Muốn làm được cách mạng, Nhân dân phải được giác ngộ, vận động, tổ chức, rèn luyện. Như vậy, mới có thể huy động, tập hợp, phát huy cao nhất vai trò, sức mạnh của mọi lực lượng quần chúng trên cùng một mặt trận, biến ý chí tự lực tự cường của quần chúng thành sức mạnh của cách mạng. Suy cho cùng, nhân tố quyết định nhất vẫn chính là bản thân người dân.

Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên phải chịu khó tuyên truyền, giải thích, vận động, giáo dục, thuyết phục người dân hiểu rõ mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đều hướng đến mục tiêu phục vụ và nâng cao đời sống nhân dân. Phải tuyên truyền, giáo dục người dân nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần cần cù lao động, vượt khó, ý chí tự lực tự cường, không ngừng nỗ lực vươn lên trong cuộc sống để phát triển kinh tế, chiến thắng đói nghèo, lạc hậu.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài để hỗ trợ các em HS, SV hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có điều kiện học tập đến nơi đến chốn, không bỏ học nữa chừng. Phải tuyên truyền cho người dân hiểu rằng, gia đình họ chỉ có thể thoát nghèo và vươn đến ấm no, hạnh phúc bằng con đường học vấn, ngoài ra không có con đường nào khác. Do đó, hơn ai hết chính bản thân mỗi gia đình phải luôn ủng hộ, dành cả tâm lực, trí lực, sức lực để chăm lo tốt việc học hành của con em.

Các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường hướng dẫn, động viên người dân sửa đổi những việc rất cần thiết, rất phổ thông, trong đời sống thường ngày như: Sửa đổi cách ăn, cách mặc, cách ở, đi lại, cách làm việc. Bởi lẽ, cách ăn, mặc, ở không phụ thuộc vào những thứ dùng để ăn, mặc, ở nhiều hay ít, sang trọng hay đơn giản, mà lại phụ thuộc vào lối sống có hay không có văn hóa của mỗi con người. Điều này lại tác động đến chất lượng cuộc sống nhân dân. Vì vậy, cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, hỗ trợ, phát động và tổ chức cho Nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, ứng xử văn minh, bài trừ các phong tục lạc hậu, mê tín dị đoan, tránh xa các tệ nạn xã hội, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, triệt để thực hành tiết kiệm, kiên quyết chống lãng phí.

Các chính sách hỗ trợ vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ chuyển giao khoa học công nghệ cần tiếp tục tăng cường và tập trung nhiều hơn cho những người dân khó khăn, các đối tượng yếu thế trong xã hội, tuyệt đối tránh tình trạng thực hiện chính sách hỗ trợ sai mục đích, đối tượng hoặc trục lợi chính sách.

Tuyên truyền, vận động, giáo dục Nhân dân tiếp tục phát huy tốt tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, “tình làng nghĩa xóm”, tham gia các hoạt động từ thiện để cùng giúp nhau phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, nhất là tinh thần chia sẻ, hỗ trợ nhau lúc khó khăn, hoạn nạn hay người già yếu không nơi nương tựa và những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh, bảo vệ môi trường, trồng cây xanh; xây dựng mô hình cổng nhà, sân vườn, đường làng, ngõ xóm luôn “sáng - xanh - sạch - đẹp”.

## KẾT LUẬN

Phát triển kinh tế, không ngừng nâng cao đời sống cho Nhân dân là sứ mệnh của Đảng, là mục tiêu và bản chất của Nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Đây cũng là mục tiêu thiêng liêng mà Bác Hồ, Bác Tôn luôn ra sức phấn đấu và gương mẫu thực hiện trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình.

Tư tưởng và tấm gương đạo đức Bác Hồ, Bác Tôn về chăm lo đời sống nhân dân đã được Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cụ thể hóa, thể hiện trong từng chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Mặc dù điều kiện của tỉnh còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng bộ và cả hệ thống chính trị vẫn luôn ưu tiên dành sự quan tâm cao nhất cho việc chăm lo đời sống nhân dân, để không ai bị bỏ lại phía sau.

Ngày nay, bối cảnh mới có nhiều thay đổi so với trước đây, nhưng có một chân lý không hề thay đổi, đó là: Dân rất tốt. Khi họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ. Chính tài dân, sức dân, của dân, quyền dân, lòng dân, sự khôn khéo, hăng hái, anh hùng đã tạo nên *“cái gốc”* của dân, *“cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân”*. Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên.

Học tập và làm theo tư tưởng và tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn về chăm lo đời sống nhân dân, mọi chủ trương, hành động của mỗi tập thể, cá nhân phải luôn xuất phát từ thực tế cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy ấm no, hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tích cực thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Phát huy truyền thống tương thân tương ái, tình làng nghĩa xóm trong cộng đồng, huy động mọi nguồn lực chăm lo tốt cho người nghèo, gia đình chính sách, đối tượng yếu thế trong xã hội.

Cán bộ, đảng viên phải tăng cường tiếp xúc với dân, gần dân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho người dân được tham gia đóng góp ý kiến và giám sát quá trình thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân An Giang quyết tâm phát huy cao nhất tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực tự cường, khát vọng phát triển, tiếp tục phát huy tốt truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, tinh thần tương thân tương ái, lối sống nhân hậu, nghĩa tình để khai thác hiệu quả mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương, xây dựng An Giang trở thành tỉnh *“xuất sắc, giàu mạnh”*, Nhân dân được ấm no, hạnh phúc, ai cũng được học hành như mong muốn của Bác Hồ, Bác Tôn.

Với quyết tâm chính trị cao của các cấp ủy, cùng với sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, chúng ta tin tưởng sâu sắc rằng việc học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ, Bác Tôn sẽ tiếp tục đạt nhiều kết quả to lớn hơn nữa, sẽ ngày càng thâm sâu, lan tỏa *“như muôn mạch nước nhỏ hòa thành dòng sông lớn”* để những điều tử tế, tốt đẹp trong cuộc sống ngày càng được vun đắp và phát huy, góp phần chăm lo đời sống nhân dân An Giang ngày càng ấm no, phồn vinh, hạnh phúc, xứng đáng là quê hương của Chủ tịch Tôn Đức Thắng./.